

แบบฝึกหัด บทที่ 9 ฉันทานเงินหยวน

děng

huàn

xièxie

qù

shénme

gěi

qián

xiàwǔ

bú

rénmínbì

duōshǎo

túshūguǎn

A: wǒ qù nǐ qù qù?

B: bú..... wǒ qù yínháng qián.

A: xiǎojiě, wǒ huàn.....

C: nín huàn qián?

A: wǒ huàn

C: huàn?

A: èrbǎi měiyuán .

C: qǐng..... yíhuìr. nǐ qián.

A:!

C: bú kèqī!

ชื่อสกุล.....บ้าน.....